

Số: 97/2022/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Tuyết N, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L, xã B, huyện HN, tỉnh ĐT. Chỗ ở hiện nay: ấp L, xã B, huyện HN, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Anh Võ Duy P (tên gọi khác: T, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện HN, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Tuyết N và anh Võ Duy P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Tuyết N và anh Võ Duy P thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con:

+ Con chung Võ Thị Phương T, sinh ngày 19/9/2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Chị Trương Thị Tuyết N được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Võ Đức N, sinh ngày 30/4/2012.

+ Anh Võ Duy P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị N tự nguyện không yêu cầu.

+ Sau khi ly hôn, anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh P.

- Về tài sản chung: Chị N và anh P tự thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, thỏa thuận: Chị Trương Thị Tuyết N và anh Võ Duy P mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn, chị N tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho anh P, tổng cộng là 150.000đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004084 ngày 18/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN. Chị N được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Dung